

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG RƯỢU BIA VÀ HÀNH VI LÁI XE SAU UỐNG RƯỢU BIA Ở HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI TỈNH BẮC GIANG VÀ TỈNH BÌNH THUẬN

Nguyễn Minh Tâm¹, Jean-Pascal Assailly²

(1) Trường Đại học Y Dược Huế

(2) Viện Khoa học Kỹ thuật Giao thông Cộng hòa Pháp

(The French Institute for Transport Sciences and Technologies)

Tóm tắt

Đặt vấn đề: Vấn đề sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông ngày càng trở thành một vấn đề y tế công cộng đáng quan tâm. Lứa tuổi lần đầu tiếp cận rượu bia đang dần được trẻ hóa và bia rượu đang trở thành yếu tố quan trọng liên quan đến tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn giao thông của thanh thiếu niên. **Mục tiêu nghiên cứu:** Đánh giá tình hình sử dụng rượu bia và lái xe sau khi sử dụng rượu bia ở nhóm đối tượng học sinh trung học phổ thông tỉnh Bắc Giang và Bình Thuận. **Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang được tiến hành trên 2.625 học sinh trung học phổ thông ở tỉnh Bắc Giang và Bình Thuận. **Kết quả:** Độ tuổi trung bình bắt đầu uống rượu bia là 14,4, độ tuổi trung bình lần đầu tiên say rượu là 15,5. Tỷ lệ học sinh có sử dụng rượu bia chung là 25,9%, ở Bình Thuận là 17,6%, Bắc Giang là 33,2%. Trong số học sinh có sử dụng rượu bia, 80% học sinh thừa nhận thường sử dụng 1-2 cốc bia rượu, 8,6% sử dụng 3-4 cốc bia rượu trong một ngày có sử dụng rượu bia. Tần suất lái xe sau khi uống rượu bia ở nhóm học sinh THPT là 12,1%. **Kết luận:** Vấn đề sử dụng rượu bia và lái xe sau khi sử dụng rượu bia ở nhóm học sinh trung học phổ thông là thực trạng báo động và cần được quan tâm hơn. Cần có những chiến lược và cách tiếp cận hiệu quả hơn đối với các chính sách liên quan cũng như xây dựng các mô hình hỗ trợ để tiếp cận tại cộng đồng cho nhóm đối tượng này nhằm hạn chế việc tiếp cận với rượu bia và giảm thiểu các hành vi nguy cơ này.

Từ khóa: rượu bia, lái xe sau khi sử dụng rượu bia, học sinh

Abstract

DRINKING AND DRINK-DRIVING AMONG HIGH SCHOOL STUDENTS IN BAC GIANG PROVINCE AND BINH THUAN PROVINCE

Nguyen Minh Tam¹, Jean-Pascal Assailly²

(1) Hue University of Medicine and Pharmacy

(2) The French Institute for Transport Sciences and Technologies

Background: Alcohol consumption and driving after drinking have become major public health problems worldwide. Time of first getting drunk is becoming earlier among young people and alcohol has become an important risk factor for injuries, especially traffic injuries among the youth. **Objective:** To assess the patterns of alcohol consumption and drink-driving behaviour of high school students aged from 15-18. **Methods:** A cross-sectional descriptive study was conducted among 2,625 high school students in 2 provinces of Bac Giang and Binh Thuan. **Results:** The average age of first time drinking was 14.4, the average age of first time getting drunk was 15.5. The proportion of students drinking in the past year was 25.9%, of which in Binh Thuan province was 17.6% and that in Bac Giang province was 33.2%. Among students who drank before, 80% of them reported of consuming from 1 to 2 drinks, while 8.6% reported consuming 3 or 4 drinks on a typical day when drinking. The reported rate of drink-driving among these students was 12.1%. **Conclusion:** Alcohol consumption and driving after drinking among high school students are alarming in Vietnam. The findings suggest an urgent need for a multi-sectorial approach to curtail drink driving among high school students in Vietnam as well as a need of developing an accessible model in the community to support young people to limit the drinking and drink-driving behavior.

Keywords: alcohol consumption, drink-driving, student

- Địa chỉ liên hệ: Nguyễn Minh Tâm, email: drnmtam@gmail.com

DOI: 10.34071/jmp.2016.4.14

- Ngày nhận bài: 2/8/2016; Ngày đồng ý đăng: 12/9/2016; Ngày xuất bản: 20/9/2016

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, mức tiêu thụ rượu bia của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang tăng nhanh đáng kể. Lứa tuổi lần đầu tiếp cận rượu bia cũng đang dần được trẻ hóa. Các nghiên cứu gần đây ở nhiều nước trên thế giới như Thụy Điển, Anh,... cho thấy xu hướng trẻ hóa tuổi bắt đầu uống rượu bia, gia tăng trong tần suất và lượng rượu bia tiêu thụ ở nhóm tuổi thanh thiếu niên (WHO, 2004). Một nghiên cứu của Best và cộng sự năm 2006 cho thấy có hơn 2/3 trẻ độ tuổi từ 14 đến 16 tuổi đang lạm dụng rượu bia [3]. Ở Việt Nam, năm 2009, Bộ Y tế và Tổng cục Thống kê đã thực hiện cuộc Điều tra Quốc gia về Vị thành niên và Thanh niên Việt Nam lần thứ 2 (SAVY 2) với 10.044 vị thành niên và thanh niên trong độ tuổi 14-25 trên toàn quốc cho thấy tỷ lệ chung được hỏi từng uống hết 1 cốc rượu/bia là khá cao, 58,6% và tỷ lệ này tăng lên theo độ tuổi [15]. Một báo cáo quốc gia về thanh niên Việt Nam năm 2015 cũng cho thấy tỷ lệ khá cao của nhóm thanh niên từng say rượu bia trong độ tuổi 16-19 là 41,7% [4].

Bên cạnh đó, vấn đề tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn giao thông là một trong các nguyên nhân gây tử vong hàng đầu trong lứa tuổi thanh thiếu niên. Việt Nam là một trong những quốc gia có tình trạng sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông phổ biến nhất ở châu Á [5].

Việc sử dụng rượu bia và lạm dụng rượu bia ở nhóm đối tượng thanh thiếu niên cũng gây ra các gánh nặng lớn về mặt kinh tế cho xã hội chủ yếu liên quan đến chi phí y tế do tai nạn thương tích khi tham gia giao thông. Theo một nghiên cứu gần đây, 60% nam giới nhập viện tại khoa cấp cứu ở các bệnh viện miền Trung do tai nạn giao thông có nồng độ cồn trong máu cao hơn ngưỡng cho phép 0,08g/100ml [13].

Trước thực trạng trên, Chính phủ nước ta cũng đã đưa ra những chính sách về phòng chống tác hại của rượu bia tuy nhiên các chính sách này hoạt động vẫn chưa thực sự hiệu quả. Nhằm cung cấp những thông tin về tình hình sử dụng rượu bia và lái xe sau khi sử dụng rượu bia ở nhóm trẻ vị thành niên, chúng tôi tiến hành thực hiện nghiên cứu **“Tình hình sử dụng rượu bia và hành vi lái xe sau khi sử dụng rượu bia ở học sinh trung học phổ thông tại tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bình Thuận”**.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Thời gian tiến hành nghiên cứu: năm 2014
- Địa điểm nghiên cứu: tỉnh Bắc Giang, tỉnh

Bình Thuận

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Học sinh ở các trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bình Thuận.

2.3. Phương pháp nghiên cứu:

Đây là một nghiên cứu mô tả cắt ngang trên mẫu ngẫu nhiên chọn qua nhiều giai đoạn. Ở mỗi tỉnh, chúng tôi chọn ngẫu nhiên 3 huyện/ thành phố, gồm có thành phố Bắc Giang, huyện Lạng Giang và huyện Việt Yên (tỉnh Bắc Giang) và thành phố Phan Thiết, huyện Hàm Thuận Bắc, huyện La Gi (tỉnh Bình Thuận). Tại mỗi huyện/ thành phố tiến hành chọn ngẫu nhiên 2 trường. Tại mỗi trường lựa chọn các lớp phân bố đều ở cả 3 khối lớp 10, 11, 12. Mẫu nghiên cứu chúng tôi thu được là 1.388 học sinh (Bắc Giang) và 1.237 học sinh (Bình Thuận). Các đối tượng nghiên cứu sẽ được phỏng vấn dựa trên một bộ công cụ được thiết kế sẵn bao gồm các câu hỏi về đặc điểm nhân khẩu học, phương tiện tham gia giao thông, an toàn khi tham gia giao thông, vấn đề sử dụng rượu bia, thói quen lái xe sau khi sử dụng rượu bia.

3. KẾT QUẢ

3.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Bảng 1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Đặc điểm Bắc Giang (n=1.388)		Tỷ lệ %		
		Bình Thuận (n=1.237)	Tổng cộng (n=2.625)	
Tuổi trung bình		17±0,97	16,77±0,772	16,94±0,898
Giới tính	Nam	41,4	34,7	38,2
	Nữ	58,6	65,3	61,7

Lớp	Lớp 10	37,5	37,4	37,5
	Lớp 11	23,8	50,5	36,4
	Lớp 12	38,7	12,0	26,1
Nơi sống	Nông thôn	76,0	72,1	74,2
	Đô thị	24,0	27,9	25,8
Phương tiện giao thông	Không có	3,5	6,5	4,9
	Xe đạp	60,8	55,7	58,4
	Xe đạp điện	3,7	31,1	16,6
	Xe máy	2,5	8,9	5,5
	Ô tô	1,1	1,5	1,3
	Xe buýt	0,0	8,1	3,8
	Xe đạp điện	32,6	13,3	23,5
	Khác	0,0	0,8	0,4

Nhận xét: Phần lớn đối tượng nghiên cứu của chúng tôi là nữ giới và sinh sống ở vùng nông thôn. Phương tiện giao thông sử dụng chủ yếu là xe đạp và xe đạp điện. Tỷ lệ sử dụng xe gắn máy ở nhóm học sinh phổ thông cũng khá cao (16,6%) trong đó tỷ lệ này ở tỉnh Bình Thuận cao gấp 10 lần so với ở tỉnh Bắc Giang.

Bảng 2. Tỷ lệ tai nạn giao thông trong 3 năm vừa qua

		Bắc Giang (n=1.388)	Bình Thuận (n=1.237)	Tổng (n=2.625)
Tình hình mắc tai nạn giao thông	Mean	2,08	1,65	1,88
	Mức độ nặng (%)	24,0	22,5	23,3
Tai nạn giao thông cần chăm sóc y tế	Mức độ nhẹ (%)	46,0	45,5	45,8

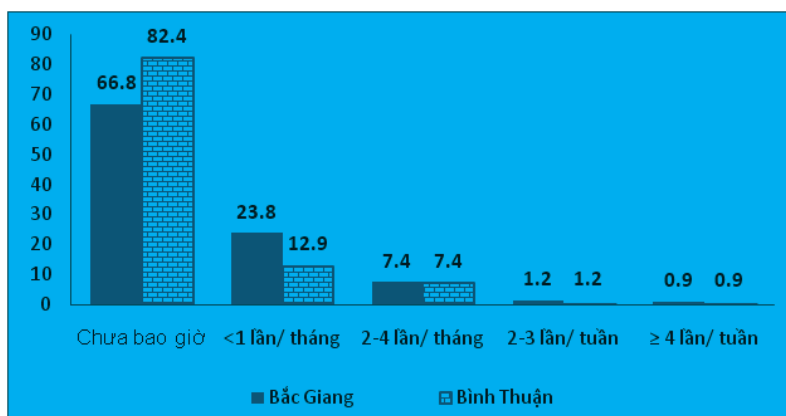
Nhận xét: Người tham gia nghiên cứu sẽ được hỏi về tình hình mắc tai nạn giao thông trong vòng 3 năm vừa qua. Bảng trên cho thấy số lượng tai nạn giao thông và số trường hợp tai nạn giao thông cần đến chăm sóc y tế của các đối tượng nghiên cứu trong vòng 3 năm qua là khá cao.

3.2. Tình hình sử dụng rượu bia

Bảng 3. Độ tuổi bắt đầu sử dụng rượu bia

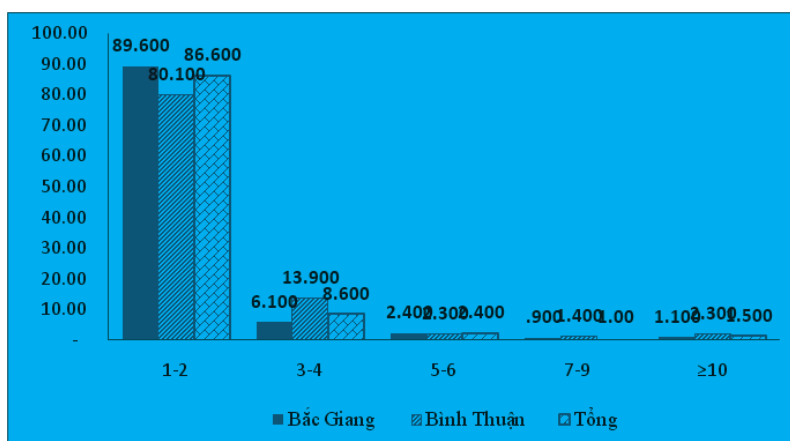
		Bắc Giang (n=1.388)	Bình Thuận (n=1.237)	Tổng (n=2.625)
Lần đầu uống rượu bia	Median	15	15	15
	Mean	14,12	15,10	14,44
	SD	3,208	2,057	2,920
Lần đầu tiên say rượu	Median	16	16	16
	Mean	15,25	15,78	15,48
	SD	2,916	1,615	2,458

Nhận xét: Độ tuổi bắt đầu sử dụng rượu bia trong nhóm đối tượng nghiên cứu là khá trẻ. Các học sinh trung học phổ thông trong nghiên cứu này tự báo cáo về lần đầu tiên say rượu của họ trung bình từ 15-16 tuổi. Và độ tuổi bắt đầu uống rượu bia và say rượu của nhóm đối tượng nghiên cứu ở tỉnh Bắc Giang thấp hơn so với ở tỉnh Bình Thuận.



Biểu đồ 1. Phân bố tần suất sử dụng rượu bia trong năm vừa qua ở mỗi tỉnh

Nhận xét: Phần lớn đối tượng nghiên cứu chưa bao giờ uống rượu bia trong năm vừa qua. Tỷ lệ học sinh sử dụng rượu bia <1 lần/ tháng ở tỉnh Bắc Giang cao gấp 2 lần so với ở tỉnh Bình Thuận. Tỷ lệ học sinh sử dụng trên 2-4 lần/ tháng ở cả hai tỉnh là thấp và tương đồng nhau.



Biểu đồ 2. Số lượng rượu bia thường sử dụng trong 1 ngày có sử dụng rượu bia trong năm vừa qua

Nhận xét: Trên 80% học sinh trung học phổ thông ở 2 tỉnh Bắc Giang và Bình Thuận thường sử dụng 1-2 cốc bia rượu trong 1 ngày có sử dụng rượu bia trong năm vừa qua. Tỷ lệ sử dụng 3-4 cốc bia rượu trong 1 ngày có sử dụng bia rượu là 8,6%, đặc biệt tỷ lệ này ở tỉnh Bình Thuận cao hơn gấp 2 lần so với ở tỉnh Bắc Giang. Tỷ lệ sử dụng từ 5 cốc bia rượu trở lên ở cả hai tỉnh rất thấp.

3. 3. Tình hình lái xe sau khi sử dụng rượu bia

Bảng 4. Tần suất lái xe sau khi sử dụng rượu bia

	Bắc Giang (n=1.388)	Bình Thuận (n=1.237)	Tổng (n=2.625)
Lái xe sau khi uống bia/rượu (%)			
Chưa bao giờ	86,7	89,4	87,9
≤ 1 lần/ tháng	7,7	5,3	6,6
2-4 lần/ tháng	1,2	1,5	1,3
2-3 lần/ tuần	0,3	0,2	0,2
≥ 4 lần/ tuần	0,1	0	0,1
Không nhớ	4,0	3,6	3,8

Là hành khách của tài xế say rượu (%)			
Chưa bao giờ	58,3	61,4	59,8
≤ 1 lần/ tháng	23,9	23,7	23,8
Hàng tháng	3,7	3,6	3,6
Hàng tuần	0,6	1,1	0,8
Mỗi ngày hoặc gần như mỗi ngày	0,4	0,3	0,3
Không nhớ	13,2	9,9	11,6
Tần suất lái xe sau khi uống bia rượu của người thân trong gia đình (%)			
Chưa bao giờ	34,5	34,0	34,3
≤ 1 lần/ tháng	52,2	40,5	46,7
Hàng tháng	6,6	9,9	8,2
Hàng tuần	4,9	12,2	8,3
Mỗi ngày hoặc gần như mỗi ngày	1,7	3,5	2,6
Tần suất lái xe sau khi uống bia rượu của bạn thân (%)			
Chưa bao giờ	68,1	68,5	68,3
≤ 1 lần/ tháng	26,8	24,4	25,7
Hàng tháng	2,7	3,6	3,2
Hàng tuần	1,0	2,7	1,8
Mỗi ngày hoặc gần như mỗi ngày	1,3	0,7	1,0

Nhận xét: Tỷ lệ lái xe sau khi uống rượu bia là không cao ở cả 2 tỉnh, 13,1%. Tỷ lệ người tham gia nghiên cứu đã từng là hành khách của một tài xế say rượu là khá cao (28,5%), trong đó đa phần là ≤ 1 lần/tháng. Tỷ lệ lái xe sau khi uống rượu bia với người sống chung nhà là cao hơn so với tỷ lệ lái xe sau khi uống rượu bia với bạn thân.

4. BÀN LUẬN

Nghiên cứu của chúng tôi được thực hiện trên 2.625 học sinh trung học phổ thông ở 2 tỉnh Bắc Giang và Bình Thuận. Phần lớn đối tượng nghiên cứu là nữ giới, sinh sống chủ yếu ở vùng nông thôn, có độ tuổi trung bình là $16,94 \pm 0,898$. Về phương tiện tham gia giao thông, phần lớn đối tượng nghiên cứu sử dụng xe đạp, tuy nhiên có sự khác biệt khá rõ về tỷ lệ sử dụng các loại hình phương tiện giao thông khác. Ở Bắc Giang, phân bố phương tiện giao thông thường sử dụng lần lượt là xe đạp (60,8%), xe đạp điện (32,6%), xe gắn máy (3,7%), xe máy (2,5%). Trong khi đó, tại Bình Thuận tỷ lệ này phân bố như sau xe đạp (55,7%), xe gắn máy (31,1%), xe đạp điện (13,3%), xe máy (8,9%). Theo báo cáo của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia năm 2016 [11], học sinh

bậc THPT phần lớn sử dụng xe đạp điện và xe máy điện làm phương tiện di chuyển (52%), 7% sử dụng xe máy tham gia giao thông khi chưa đủ tuổi.

Chính sự thay đổi phương tiện từ đi xe đạp và đi bộ sang đi xe đạp điện và xe gắn máy là nguyên nhân khiến học sinh THPT chiếm tới 90% các vụ tai nạn giao thông (TNGT) của nhóm đối tượng này [11]. Nghiên cứu của chúng tôi cũng cho thấy trung bình mỗi đối tượng nghiên cứu đã có 1,88 lần mắc TNGT trong vòng 3 năm qua. Tỷ lệ các TNGT cần đến chăm sóc y tế là cao ở cả 2 tỉnh và phần lớn các tai nạn giao thông này đều ở mức độ nhẹ (45,8%). Mặc dù, nghiên cứu của chúng tôi không đề cập đến tần suất mắc TNGT của từng loại phương tiện giao thông sử dụng của đối tượng nghiên cứu nhưng qua tổng quan tài liệu có thể thấy tần suất mắc TNGT của nhóm đối tượng sử dụng xe đạp điện, xe gắn máy và xe máy cao hơn nhiều so với những đối tượng khác. Theo nghiên cứu của Chu Công Minh, tỷ lệ TNGT (vụ/học sinh) của nhóm tự đi xe đạp điện, xe máy điện và xe máy là cao nhất, khoảng 0,5 vụ/học sinh. Điều đó cho thấy xe gắn máy, xe đạp điện là phương tiện đến trường mất an toàn đối với học sinh THPT, đòi hỏi phải được hướng dẫn, xử lý vi phạm và quản lý

chặt chẽ nhiều hơn nữa để đảm bảo an toàn cho học sinh đến trường.

Về tình hình sử dụng rượu bia ở nhóm đối tượng nghiên cứu, độ tuổi bắt đầu sử dụng rượu bia và lần đầu tiên say rượu là khá trẻ, trung bình từ 15-16 tuổi. Và độ tuổi bắt đầu uống rượu bia và say rượu của nhóm đối tượng nghiên cứu ở tỉnh Bắc Giang thấp hơn so với ở tỉnh Bình Thuận. Tỷ lệ học sinh có sử dụng rượu bia trong nghiên cứu của chúng tôi là 25,9%, trong đó ở Bình Thuận là 17,6%, Bắc Giang là 33,2%. Tỷ lệ học sinh sử dụng rượu bia <1 lần/tháng ở tỉnh Bắc Giang cao xấp xỉ 2 lần so với ở tỉnh Bình Thuận, lần lượt là 23,8% và 12,9%. Tỷ lệ học sinh sử dụng trên 2-4 lần/tháng ở cả hai tỉnh là thấp và tương đồng nhau. Theo kết quả nghiên cứu ở Alberta, Canada, độ tuổi trung bình của trẻ vị thành niên trong lần đầu uống rượu bia là 14 tuổi [1]. Thống kê của CDC (2010), 21,1% học sinh sử dụng rượu bia lần đầu tiên khi chưa được 13 tuổi [6]. Các nghiên cứu về tình hình sử dụng rượu bia ở nhóm đối tượng trẻ vị thành niên ở nước ta cho thấy tỷ lệ cao hơn nhiều so với nghiên cứu của chúng tôi. Theo báo cáo của Tổng cục thống kê và Bộ Y tế Việt Nam, tỷ lệ sử dụng rượu bia ở vị thành niên, thanh niên và nữ giới Việt Nam đang tăng nhanh và hiện ở mức rất cao. Tỷ lệ này đã tăng gần 10% sau 5 năm (từ 51% năm 2003 lên 60% năm 2009). Năm 2008, trong 10.044 vị thành niên và thanh niên trong độ tuổi 14-25 ở toàn quốc có tỷ lệ chung những người được hỏi đã từng uống hết 1 chén rượu/ 1 cốc bia khá cao 58,6%, tỷ lệ này ở nhóm tuổi 14-17 là 47,5% [14,15]. Nghiên cứu của Đỗ Thị Hà năm 2012 trên 338 học sinh THPT từ 15-18 tuổi thuộc 4 trường THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh cho thấy có 43,5% học sinh thừa nhận đã từng uống rượu bia [8]. Nghiên cứu được tiến hành ở nhóm học sinh phổ thông tại tỉnh Long An năm 2008 cho thấy tỷ lệ uống rượu bia là 32,8%. Phần lớn đối tượng nghiên cứu đều cho rằng uống rượu bia không tốt ở lứa tuổi này và lý do chủ yếu khiến họ uống rượu bia là muốn giao tiếp, quan hệ xã giao [9]. Một nghiên cứu khác tại nước ta năm 2013 ở nhóm học sinh độ tuổi 13-17 tuổi, có tới 33% học sinh nam và 17% học sinh nữ có uống ít nhất một cốc rượu hoặc bia trong 30 ngày vừa qua. Đặc biệt, trong số có uống rượu bia thì có tới 43% các em uống rượu bia lần đầu từ trước 14 tuổi, tức là độ tuổi bắt đầu uống rượu bia đang trẻ hóa.

Khi được hỏi về số lượng rượu bia thường sử dụng trong 1 ngày có sử dụng rượu bia, trên 80% những học sinh có sử dụng rượu bia ở cả 2 tỉnh Bắc Giang và Bình Thuận báo cáo rằng thường sử dụng 1-2 cốc bia rượu, 8,6% sử dụng 3-4 cốc bia rượu và

tỷ lệ này ở tỉnh Bắc Giang cao hơn Bình Thuận. Tỷ lệ sử dụng từ 5 cốc bia rượu trở lên ở cả hai tỉnh rất thấp. Ở Hoa Kỳ, trong một khảo sát toàn quốc của CDC năm 2010, có 41,8% học sinh trung học sử dụng ít nhất 1 cốc rượu bia trong 1 ngày và 24,2% sử dụng trên 5 cốc bia rượu trong 1 ngày sử dụng rượu bia trong vòng 30 ngày khảo sát [6].

Theo thống kê của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, khoảng 40% số vụ TNGT và 11% số người tử vong do tai nạn liên quan đến rượu, bia. Tình trạng say rượu, bia khiến người điều khiển phương tiện không kiểm soát được hành vi dẫn đến gây tai nạn và thương vong trong những năm gần đây đang có xu hướng gia tăng, hơn nữa hậu quả của các vụ TNGT do người điều khiển phương tiện có sử dụng rượu, bia thường rất nghiêm trọng cả về tính chất của vụ việc lẫn mức độ thiệt hại về người và tài sản. Theo nghiên cứu của chúng tôi, tần suất lái xe sau khi uống rượu bia ở nhóm học sinh THPT là không cao, 12,1%. Kết quả của chúng tôi cũng khá tương đồng với nghiên cứu của Trần Thị Thanh Loan [10], tỷ lệ sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông ở nhóm tuổi 15-17 tuổi chiếm tỷ lệ không đáng kể, 9,2%. Tương tự với kết quả của CDC (2010), 9,7% học sinh THPT lái xe ô tô hoặc các phương tiện khác sau khi sử dụng rượu bia [6]. Nhóm tuổi vị thành niên, từ 15-18 tuổi vẫn chưa được phép sử dụng xe máy và xe ô tô, hơn nữa nhóm tuổi này vẫn còn đang chịu sự quản thúc của gia đình nên cơ hội tiếp cận rượu bia được kiểm soát chặt chẽ hơn so với những nhóm tuổi khác. Tuy nhiên theo kết quả Điều tra quốc gia vị thành niên Việt Nam năm 2009 cho thấy 20,8% nam vị thành niên đã lái xe sau khi uống rượu bia, dẫn đến các chấn thương phải nghỉ học hoặc nghỉ lao động từ 1 tuần trở lên. Đây là vấn đề đáng quan ngại hiện nay bởi hành vi bắt đầu uống rượu bia khi còn trẻ gây ra rất nhiều nguy cơ như phát sinh các vấn đề rượu bia, hành vi bạo lực, tai nạn xe cộ, chấn thương...

Tần suất lái xe sau khi sử dụng rượu bia của người thân trong gia đình và bạn thân hoặc từng ngồi trên xe người khác lái mà người đó vừa uống rượu bia khá cao. Mặc dù những người này có thể đã đủ tuổi lái xe máy nhưng việc lái xe sau khi uống rượu bia, đặc biệt đối với những người đã từng say rượu là điều đáng lo ngại. Bên cạnh đó, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng yếu tố gia đình, tiền sử sử dụng rượu bia trong gia đình, yếu tố bạn bè, người chăm sóc/giám hộ đóng vai trò quan trọng đến hành vi uống rượu bia và lái xe sau khi uống rượu bia ở nhóm trẻ vị thành niên [2, 7, 12]. Do đó, cần tuyên truyền và tăng cường vai trò của gia đình, bạn bè trong việc giáo dục và tạo môi trường lành mạnh, mẫu mực

cho nhóm học sinh THPT để hạn chế tình trạng sử dụng rượu bia và lái xe sau khi sử dụng rượu bia ở nhóm đối tượng này.

5. KẾT LUẬN

Tỷ lệ có sử dụng rượu bia và lái xe sau khi sử dụng rượu bia của học sinh trung học phổ thông ở 2 tỉnh Bắc Giang và Bình Thuận là khá cao. Kết quả nghiên cứu cho thấy nhu cầu cấp thiết cần có những chiến lược và cách tiếp cận hiệu quả hơn đối với các

chính sách liên quan đến việc sử dụng rượu bia và an toàn giao thông ở Việt Nam. Cần hạn chế tiếp cận và tính sẵn có của các sản phẩm rượu bia đồng thời tổ chức nhiều hơn các hoạt động, chương trình truyền thông, giáo dục về tác hại của rượu bia và lái xe sau khi uống rượu bia. Cần xây dựng các mô hình hỗ trợ để tiếp cận tại cộng đồng giúp cho đối tượng học sinh từ bỏ các hành vi nguy cơ này như lồng ghép các dịch vụ này vào các cơ sở chăm sóc sức khỏe ban đầu hoặc các cơ sở y tế trường học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alberta Health Services (2014), Alcohol and Adolescents, Alberta, Canada, 2014.
2. Barbara J.M, Richard F.C., et al, Influence of Family factors and supervised alcohol use on Adolescent alcohol use and Harms: similarities between youth in different alcohol policy contexts, J Stud Alcohol Drugs. 2011 May; 72(3): 418-428.
3. Best.D, Manning.V, et al (2006) Excessive drinking and other problem behaviours among 14-16 years old children. Addictive Behaviours. 31(8):1424-1435)
4. Bộ Nội vụ & Quỹ Dân số liên hợp quốc tại Việt Nam, Báo cáo quốc gia về thanh niên Việt Nam, 2015
5. Bộ Y tế (2015), Báo cáo tổng quan ngành y tế: Tăng cường dự phòng và kiểm soát bệnh không lây nhiễm, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
6. Center for Disease Control and Prevention (CDC), 2010, Youth Risk Behavior Surveillance – United State, 2009
7. Cheng W., John R.H., et al, Alcohol use among adolescent youth: The role of friendship networks and Family factors in multiple school studies, PLoS ONE 10(3): e0119965. <https://doi.org/10.1371/journal.pone.0119965>
8. Ha D, Rungrat S, et al (2012), Factors related to alcohol drinking behavior among adolescents in Ho Chi Minh city, Vietnam, Journal of science, Technology and Humanities, 10.1, 35-43.
9. Bùi Thị Hy Hân, Dương Thị Minh Tâm (2008), Tình hình và các yếu tố dẫn đến việc uống rượu bia trong học sinh THPT huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Tạp chí Y học, 12, 83-88
10. Trần Thị Thanh Loan (2011), Thực trạng sử dụng rượu bia trong thanh thiếu niên Hà Nội, Luận văn thạc sĩ xã hội học, trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Hà Nội
11. Chu Công Minh (2016), “Nghiên cứu về tình hình tham gia giao thông của học sinh trung học phổ thông tại Hà Nội và đề xuất giải pháp cải thiện”, Báo cáo Ủy ban ATGT quốc gia năm 2016.
12. Phuong T., Huong N, Dunne M, Factors associated with health risk behavior among school children in urban Vietnam, Glob Health Action. 2013; 6: 10.3402/gha.v6i0.18876.
13. Tam N, Linh P, Hue D, Trang T, Dunne M, Young R, et al. Traffic Injuries After Alcohol Consumption in Central Vietnam: Perceptions and Risk. *The 2nd Asia Pacific Injury Prevention Conference* Hanoi: Ministry of Health, Vietnam 2008.
14. Tổng Cục thống kê & Bộ Y tế, Báo cáo điều tra thanh thiếu niên Việt Nam năm 2003 (SAVY 1)
15. Tổng Cục thống kê & Bộ Y tế, Báo cáo điều tra thanh thiếu niên Việt Nam năm 2009 (SAVY 2)